TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2019/HS-ST Ngày 27 - 9 - 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải.

2. Bà Lê Thị Bống.

- *Thư ký phiên toà:* bà Lê Thị Ngoãn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà:* bà Đinh Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST – HS, ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST – HS, ngày 26 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2019/HSST – QĐ, ngày 17/9/2019 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Xuân M** (tên gọi khác: không), sinh ngày 12 tháng 01 năm 1983 tại huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm x, xã Tân T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo, Đảng phái, Đoàn thể: Không. Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1949 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955. Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 và có hai con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018, đều trú tại xóm x, xã Tân T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bùi Xuân T (đã chết) - Người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Bùi Thị H, sinh năm 1962 (là mẹ đẻ anh T); Địa chỉ: thôn V, xã Thanh N, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; Địa chỉ: bản Phiêng B, thị trấn Bắc Y, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Anh Hà Văn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: bản K, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 01/5/2019, bị cáo Nguyễn Xuân M điều khiển xe ô tô khách, BKS 26B 000.66 chở hành khách từ thành phố Thái Bình lên huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (M lái xe thuê cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, trú tại bản Phiêng B, thị trấn Bắc Y, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La). Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến Km 370+850 Quốc lộ 37, thuộc địa phận bản Văn Phúc Y, xã Mường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, do thấy đường vắng nên M điều khiển xe đi vào giữa đoạn đường và lấn sang phần đường bên tay trái theo hướng đi từ xã Mường Th về thị trấn Phù Yên. Lúc này anh Bùi Xuân T, trú tại thôn V, xã Thanh N, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình, trong cơ thể có nồng độ cồn điều khiển xe mô tô, BKS 26D1 244.57 (xe của anh Hà Văn H, sinh năm 1987; trú tại: bản K, xã Mường C, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La) đi theo chiều ngược lại từ xã Mường Th đi về Mường C, huyện Phù Yên, khi phát hiện xe mô tô đi ngược chiều với tốc độ nhanh, M không kịp điều khiển xe ô tô tránh về phần đường của mình nên xe mô tô đã đâm vào phần đầu bên trái của xe ô tô, khi va chạm với xe mô tô, M phanh gấp, xe ô tô tiến thẳng theo hướng di chuyển được khoảng 2 – 3 mét thì dừng lại. Hậu quả anh T tử vong tại chỗ.

Ngày 02/5/2019, vào hồi 09 giờ 30 phút Cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông: Với điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Thời tiết khô ráo, ánh sáng tự nhiên đảm bảo khám nghiệm. Kết quả:

"Vị trí số 3: Trên mặt đường phần đường bên trái phát hiện vết trượt lốp số 1 (vết phanh) dài 02 mét x rộng 16cm tâm đầu vết hướng Mường Cơi cách mép đường bên trái 0,54m, cách tâm trục trước bên phải xe mô tô BKS 26D1 244.57 là 3,30m, tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên cách mép đường bên trái là 0,65m, lớp bột, lớp keo nhựa trên bề mặt vết đổ dồn theo chiều Mường Cơi – Phù Yên.

Vị trí số 4: Trên mặt đường phần đường bên trái phát hiện vết trượt lốp (vết phanh số 2) dài 5,85m x rộng 16cm, tâm đầu vết hướng Mường Cơi cách mép đường bên trái là 0,79m, lớp bột đen, keo nhựa màu đen đổ dồn theo chiều thị trấn Phù Yên.

Vị trí số 5: Trên mặt phần đường bên trái, mặt lề đường và khoảng đất trống bên trái phát hiện nhiều mảnh nhựa màu xám, màu đen, xanh, mảnh gương kính thủy tinh, mũ bảo hiểm cùng một số bộ phận chi tiết của xe vỡ nằm dải rác không rõ hình, có kích thước 13,30m chiều dọc đường x 4,80m chiều ngang đường, tâm các mảnh vỡ cách mép đường bên trái là 0,95m (tính trở vào), cũng tại vị trí này cách tâm đầu hướng thị trấn Phù Yên của vết trượt lốp (vết phanh số 01) tại vị trí số 03 khoảng 1,5m phát hiện nhiều mảnh kính thủy tinh giống cụm đèn chiếu sáng xe ô tô BKS 26B 000.66, cụm đèn chiếu sáng này nằm tại vị trí ngay mép đường bên trái...".

Vật chứng đã được thu giữ gồm: 77 mảnh nhựa, kính, kim loại có hình dáng, kích thước, màu sắc khác nhau; 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ cằm màu đen; 01 chiếc quần vải màu xanh (quần bò), ống quần dài 90cm, cáp quần rộng 37cm, mặt trước hai ống quần có nhiều vết rách, thủng nham nhở trên diện 40cm x 15 cm, trên bề mặt phía trước ống quần bám dính bùn đất màu vàng, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen, nhãn hiệu H&H cỡ L, mặt trước áo, vùng ngực, bụng bám dính bùn đất màu vàng, dạng trượt, chiều hướng từ trên xuống dưới. Tại vùng cổ áo bên trái có vết rách, thủng hình chữ "L" dài 4,5cm, áo cũ đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay, màu hồng cỡ XL, nhãn hiệu Fashion, mặt trước áo bám dính nhiều bùn đất màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 đôi giầy màu đen, nhãn hiệu Levu, cỡ 40. Tại mặt trong chiếc giầy bên trái có vết rách, thủng nham nhở dài 10cm, giầy cũ đã qua sử dụng; 01 xe ô tô khách, loại 29 chỗ ngồi, màu vàng ghi, BKS 26B 000.66. Tại phần đầu xe bên trái có vết móp méo, vỡ vỏ, đèn, cản trước và các bộ phận khác của xe, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô màu trắng, đen, bạc, BKS 26D1 244.57, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave. Phần đầu xe, vỏ trước, bánh xe trước của xe bị hư hỏng do tai nạn, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 02/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 74; Trưng cầu: Bác sỹ pháp y Phòng PC 09 Công an tỉnh Sơn La với nội dung yêu cầu giám định: "Xác định nguyên nhân chết của Bùi Xuân T".

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 861/GĐPY, ngày 06/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương – Chấn thương sọ não vỡ xương trán, chảy máu nội sọ, gãy hở 1/3 giữa xương đùi trái". Kết luận xét nghiệm bổ sung: Thu mẫu nước tiểu của tử thi kiểm tra với test thử ma túy Drugs of Abuse test cho kết quả âm tính (-).*

Ngày 02/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên yêu cầu xét nghiệm nồng độ còn trong máu đối với Bùi Xuân T. *Tại kết quả xét nghiệm hóa sinh máu ngày 02/5/2019 của Bệnh viện đa khoa huyện Phù Yên xác định nồng độ cồn trong máu của Bùi Xuân T là 25.8mg/dl.*

Ngày 02/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và chất ma túy trong cơ thể Nguyễn

Xuân M. *Kết quả: Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn rượu, bia trong hơi thở: Đo tự động, kết quả đo: 0,000mg/l; Tại phiếu trả lời kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Phù Yên: Kết quả: Âm tính.*

Ngày 07/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 77; Trưng cầu: Giám định viên tư pháp thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La với nội dung yêu cầu giám định: "Tình trạng an toàn kỹ thuật phương tiện của xe ô tô khách 29 chỗ ngồi, nhãn hiệu COUNTY HDKR, màu sơn vàng ghi, BKS 26B 000.66 tại thời điểm giám định".

Tại kết luận giám định ngày 14/5/2019 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc thuộc Sở giao thông vận tải Sơn La kết luận:

"1. Kiểm tra thông tin kỹ thuật thực tế của xe, đối chiếu với hồ sơ cơ sở dữ liệu của Cục Đăng kiểm Việt Nam, hiện tại xe ô tô BKS 26B 000.66 còn hạn kiểm định đến hết ngày 09/7/2019.

2. Hệ thống phanh: Hệ thống dẫn động phanh, cơ cấu phanh hoạt động bình thường, không có hiện tượng chảy dầu. Hiện tại hệ thống phanh hoạt động bình thường.

3. Hệ thống lái: Vô lăng trái, trục lái, trụ lái lắp đặt chắc chắn, không có hiện tượng rơ lỏng. Cơ cấu lái, thanh đòn dẫn động hoạt động bình thường, lắp đặt chắc chắn, không có hiện tượng rơ lỏng.

4. Hệ thống truyền lực: Đúng nguyên bản theo sơ đồ kỹ thuật. Hoạt động bình thường, lắp đặt chắc chắn.

5. Hệ thống treo: Đúng nguyên bản theo hồ sơ kỹ thuật. Lắp đặt chắc chắn".

Ngày 27/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ban hành yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên số 18 định giá tài sản với nội dung: "Xác định giá trị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô BKS 26B 000.66, xe mô tô BKS 26D1 244.57 thời điểm giám định".

Tại kết luận định giá tài sản số 18/KLĐGTS, ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên kết luận: *"Giá trị của xe ô tô BKS 26B 000.66 thời điểm định giá là 19.525.000,đ; xe mô tô BKS 26D1 244.57 là 1.256.750,đ. Tổng giá trị thiệt hại của hai phương tiện là 20.781.750,đ (Hai mươi triệu, bảy trăm tám mươi mốt ngàn, bảy trăm năm mươi đồng".*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Xuân M khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 01/5/2019, khi bị cáo đang lái xe từ thành phố Thái Bình về huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, khi đi đến Km 370+850 Quốc lộ 37, thuộc địa phận bản Phúc Yên, xã Mường Thải, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, do thấy đường vắng nên M điều khiển xe đi vào giữa đoạn đường và lấn sang phần đường bên tay trái theo hướng đi từ xã Mường Th về thị trấn Phù Yên. Lúc

này anh T điều khiển xe mô tô, BKS 26D1 244.57 đi theo chiều ngược lại từ xã Mường Th đi về Mường Cơi, huyện Phù Yên, khi phát hiện xe mô tô đi ngược chiều với tốc độ nhanh, M không kịp điều khiển xe ô tô tránh về phần đường của mình nên xe mô tô đã đâm vào phần đầu bên trái của xe ô tô, khi va chạm với xe mô tô, M phanh gấp, xe ô tô tiến thẳng theo hướng di chuyển được khoảng 2 – 3 mét thì dừng lại. Hậu quả anh T tử vong tại chỗ.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Xuân M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình anh T số tiền 147.000.000,đ (trong đó gồm chi phí nuôi con nhỏ của anh T đến năm 18 tuổi là 120.000.000,đ; hỗ trợ mai táng là 15.000.000,đ; mua quan tài là 5.000.000,đ; thuê xe là 7.000.000,đ), đại diện gia đình người bị hại anh T đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh là chủ xe ô tô khách 29 chỗ ngồi, nhãn hiệu COUNTY HDKR, màu sơn vàng ghi, BKS 26B 000.66, thuê bị cáo M lái xe, sau khi tai nạn xảy ra anh H đã được nhận lại chiếc xe trên để quản lý, sử dụng và đã tự nguyện sửa chữa toàn bộ hư hỏng của xe, anh H cũng đã tự nguyện bồi thường chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô 26D1 244.57 cho anh H số tiền 7.000.000,đ. Đến nay anh không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường gì thêm.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS-PY, ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 77 mảnh nhựa, kính, kim loại có hình dáng, kích thước, màu sắc khác nhau; 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ cằm màu đen; 01 chiếc quần vải màu xanh (quần bò), ống quần dài 90cm, cáp quần rộng 37cm, mặt trước hai ống quần có nhiều vết rách, thủng nham nhở trên diện 40cm x 15 cm, trên bề mặt phía trước ống quần bám dính bùn đất màu vàng, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen, nhãn hiệu H&H cỡ L, mặt trước áo, vùng ngực, bụng bám dính bùn đất màu vàng, dạng trượt, chiều hướng từ trên xuống dưới. Tại vùng cổ áo bên trái có vết rách, thủng hình chữ "L" dài 4,5cm, áo cũ đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay, màu hồng cỡ XL, nhãn hiệu Fashion, mặt trước áo bám dính nhiều bùn đất màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 đôi giầy màu đen, nhãn hiệu Levu, cỡ 40. Tại mặt trong chiếc giầy bên trái có vết rách, thủng nham nhở dài 10cm, giầy cũ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 584, 585, 586, 589 và 591 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của gia đình bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 147.000.000,đ,

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của anh Nguyễn Văn H đối với chi phí sửa xe mô tô BKS 26D1 244.57 cho anh Hà Văn H là 7.000.000,đ và chấp nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về chiếc xe ô tô BKS 26B 00.66.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân M thành khẩn nhận tội, bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo M có ý kiến, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Bùi Thị H (là mẹ đẻ của anh T) có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi liên quan Hà Văn H đã được Tòa án triệu tập đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, có đầy đủ lời khai có

trong hồ sơ, việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi liên quan anh Hà Văn H không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 01/5/2019, Nguyễn Xuân M đã có hành vi điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, gây ra tai nạn và làm anh Bùi Xuân T tử vong, gây thiệt hại về tài sản của anh Nguyễn Văn H và anh Hà Văn H.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Bản tường trình; Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 861/GĐPY, ngày 06/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Biên bản kiểm tra nồng độ cồn rượu, bia trong hơi thở; Phiếu trả lời kết quả về xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Phù Yên; Kết luận giám định ngày 14/5/2019 của Giám định viên tư pháp theo vụ việc thuộc Sở giao thông vận tải Sơn La; Kết luận định giá tài sản số 18/KLĐGTS, ngày 29/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ;

- Các biên bản tạm giữ, giao trả đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các nhân chứng, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Xuân M điều khiển xe ô tô đi sai làn đường, phần đường, gây ra tai nạn làm anh Bùi Xuân T tử vong. Hành vi của bị cáo M đã vi phạm khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: "1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ". Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến đến sức khỏe, tính mạng, tinh thần, tài sản của người khác. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tích cực bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo có bố đẻ là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có một phần lỗi của người bị hại đã sử dụng rượu trong khi điều khiển phương tiện, người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, do đó cần áp dụng khoản 1, 2 điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính bị cáo Nguyễn Xuân M còn phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 260 Bộ luật hình sự và khấu trừ một phần thu nhập hoặc phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập, công việc không ổn định, đang nuôi bố mẹ già và các con còn nhỏ do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 77 mảnh nhựa, kính, kim loại có hình dáng, kích thước, màu sắc khác nhau; 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ cằm màu đen; 01 chiếc quần vải màu xanh (quần bò), ống quần dài 90cm, cáp quần rộng 37cm, mặt trước hai ống quần có nhiều vết rách, thủng nham nhở trên diện 40cm x 15 cm, trên bề mặt phía trước ống quần bám dính bùn đất màu vàng, quần cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc áo khoác màu đen, nhãn hiệu H&H cỡ L, mặt trước áo, vùng ngực, bụng bám dính bùn đất màu vàng, dạng trượt, chiều hướng từ trên xuống dưới. Tại vùng cổ áo bên trái có vết rách, thủng hình chữ "L" dài 4,5cm, áo cũ đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay, màu hồng cỡ XL, nhãn hiệu Fashion, mặt trước áo bám dính nhiều bùn đất màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng; 01 đôi giầy màu đen, nhãn hiệu Levu, cỡ 40. Tại mặt trong chiếc giầy bên trái có vết rách, thủng nham

nhở dài 10cm, giầy cũ đã qua sử dụng. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đều đã cũ, hỏng, không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc ô tô khách 29 chỗ ngồi, nhãn hiệu COUNTY HDKR, màu sơn vàng ghi, BKS 26B 000.66, xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H, anh H đã thuê bị cáo M lái xe thuê, tai nạn xảy ra là việc ngoài ý muốn của bị cáo và anh H. Trong quá trình điều tra anh H đã tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh H quản lý, sử dụng là đúng quy định, cần chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô màu trắng, đen, bạc, BKS 26D1 244.57, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, xác định là tài sản của anh Hà Văn H, do bị cáo tự ý lấy chiếc xe máy của anh H trong lúc anh Hoàn đang ngủ, do đó không có căn cứ để xử lý đối với anh H. Do xe mô tô của anh H bị người bị hại anh T tự ý sử dụng, xảy ra tai nạn và đã bị hư hỏng, trong quá trình điều tra anh Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường chi phí sửa chữa, thay thế phụ tùng chiếc xe trên cho anh H với số tiền 7.000.000,đ, anh H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu bồi thường gì, cơ quan điều tra cũng đã trả chiếc xe mô tô trên cho anh H quản lý, sử dụng, cần chấp nhận.

Đối với người bị hại anh Bùi Xuân T đã sử dụng xe mô tô không có giấy phép lái xe và sử dụng rượu bia trong khi điều khiển phương tiện, tuy nhiên anh T đã tử vong do đó không xem xét đến hành vi của anh T.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 147.000.000,đ, (trong đó gồm chi phí nuôi con nhỏ của anh T đến năm 18 tuổi là 120.000.000,đ; hỗ trợ mai táng là 15.000.000,đ; mua quan tài là 5.000.000,đ; thuê xe là 7.000.000,đ), đại diện gia đình người bị hại anh T đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chấp nhận sự tự nguyện sửa chữa toàn bộ hư hỏng của xe ô tô, anh H cũng đã tự nguyện bồi thường chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô 26D1 244.57 cho anh H số tiền 7.000.000,đ.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã

Tân T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân M cho Ủy ban nhân dân xã Tân T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm với Ủy ban nhân dân xã Tân T, huyện Hưng H, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Xuân M.

Bị cáo Nguyễn Xuân M phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: Hộp giấy niêm phong, số lượng 01 (Một) dán kín bên trong có 77 mảnh nhựa, kính, kim loại có hình dáng, kích thước, màu sắc khác nhau; 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ cằm màu đen được thu giữ tại hiện trường; Quần màu xanh, số lượng 01 (loại quần bò), ống quần dài 90cm, cạp quần rộng 37cm, mặt trước hai ống quần có nhiều vết rách, thủng nham nhở trên diện 40cm x 15 cm, trên bề mặt phía trước ống quần bám dính bùn đất màu vàng, quần cũ đã qua sử dụng; Áo khoác màu đen, số lượng 01 (Một) nhãn hiệu H&H cỡ L, mặt trước áo vùng ngực, bụng bám dính bùn đất màu vàng, dạng trượt, chiều hướng từ trên xuống dưới. Tại vùng cổ áo bên trái có vết rách, thủng hình chữ "L" dài 4,5cm, áo cũ đã qua sử dụng; Áo sơ mi dài tay, số lượng 01 (Một) màu hồng cỡ XL, nhãn hiệu Fashion, mặt trước áo bám dính nhiều bùn đất màu vàng, áo cũ đã qua sử dụng; Giầy màu đen, số lượng 01 (Một) đôi, nhãn hiệu Levu, cỡ 40, tại mặt trong chiếc giầy bên trái có vết rách, thủng nham nhở dài 10cm, giầy cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 83/BB – GNVC, ngày 01/8/2019 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 584, 585, 586, 589 và 591 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận đã bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 147.000.000,đ,

- Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận đã bồi thường của anh Nguyễn Văn H đối với chi phí sửa xe mô tô BKS 26D1 244.57 cho anh Hà Văn H là 7.000.000,đ và chấp nhận sự tự nguyện của anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về chiếc xe ô tô BKS 26B 00.66.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Xuân M; Người có quyền lợi liên quan anh Nguyễn Văn H được được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27 tháng 9 năm 2019.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại; Người có quyền lợi liên quan anh Hà Văn H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Lương Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của bị hại;
- Người có QLLQ;
- Lưu HS, VT;